

BẢNG ĐIỂM TỔNG HỢP LỚP TBV22B2LX
HỌC KỲ I NĂM HỌC 2023-2024

STT	MSHS	Họ và tên	Ngày sinh	Đất và phân bón(1)	Côn trùng nông nghiệp(4)	Cây trồng 1 - 2(4)	Động vật hại nông nghiệp(1)	Quản lý dịch hại tổng hợp và QLCD(4)	Phương pháp thí nghiệm(2)	Điểm TB	Xếp loại
1	2256201162904	Từ Chí Dững	27/04/2007	0.0	0.0	0.0	2.1	0.2	2.9	0.5	Yếu
2	2256201162906	Nguyễn Hữu Đoàn	22/04/2007	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	Yếu
3	2256201162907	Trương Gia Hân	12/07/2007	8.8	6.8	7.7	7.7	0.9	0.0	4.9	Yếu
4	2256201162912	Cao Tuệ Mẫn	08/04/2007	7.9	6.5	6.9	7.2	6.3	9.7	7.1	Khá
5	2256201162913	Trần Thái Nam	20/09/2007	0.0	5.3	2.2	6.4	0.7	0.0	2.5	Yếu
6	2256201162914	Trần Kim Ngọc	13/12/2007	0.0	2.4	3.0	3.4	0.0	3.5	2.0	Yếu
7	2256201162915	Trần Thị Kim Ngọc	05/09/2007	0.0	0.0	0.0	2.1	0.0	0.0	0.1	Yếu
8	2256201162917	Nguyễn Lê Hiệp Phát	23/02/2007	0.0	0.0	0.0	2.1	0.0	0.0	0.1	Yếu
9	2256201162920	Nguyễn Chí Tài	24/02/2007	7.9	6.4	6.5	6.5	6.5	7.7	6.7	Trung bình
10	2256201162922	Đỗ Bảo Thy	12/09/2007	9.3	7.3	7.0	8.3	6.4	9.5	7.5	Khá
11	2256201162924	Nguyễn Minh Trí	14/08/2007	0.0	2.1	2.2	2.1	0.2	3.1	1.6	Yếu

TL. HIỆU TRƯỞNG
TP. Đào tạo

Châu Đốc, ngày 15 tháng 03 năm 2024
Người lập bảng

Ths. Trần Thanh Dững

Trần Quốc Thái